

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,912.93 <b>-0.78%</b>	259.50 <b>+0.10%</b>	126.19 <b>+0.23%</b>	49,363.88 <b>-0.65%</b>	60,550.59 <b>-0.44%</b>	24,400.65 <b>+0.38%</b>



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**"Rung lắc ngắn hạn"**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/04, VN-Index giảm -15.01 điểm (-0.78%) về mức 1912.93 điểm với 90 mã tăng, 223 mã giảm và 61 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 1 tỷ cổ phiếu (+22.7%). Tổng giá trị giao dịch đạt 32.358 tỷ đồng, tương ứng tăng +21.3% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-0.78%), HNX-Index (+0.1%), UPCOM-Index (+0.23%), VN30 (-0.92%), VNMIID (-0.02%), VNSML (-0.85%), VNDIAMOND (-1.17%), VNFINLEAD (-1.4%), VNCOND (-0.44%), VNCONS (-0.19%).

Khối ngoại bán ròng -742.25 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: MBB (-232.64 tỷ), SSI (-172.69 tỷ), ACB (-150.9 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VCB (+593.97 tỷ), VIC (+154.59 tỷ), GEX (+101.91 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

VN-Index ghi nhận phiên rung lắc mạnh tại vùng đỉnh trong đó cung chiếm ưu thế ở phần lớn thời gian giao dịch, các nhóm hồi phục ngắn hạn như Dầu khí, Năng lượng, Hóa chất bị tác động mạnh mẽ nhất. Hiện tại xu hướng trên biểu đồ ngày vẫn đang đi lên tuy nhiên với thanh khoản tăng vọt trong đó khối lượng bán lớn cho thấy thị trường cần tái tích lũy trước khi tiến đến vùng kháng cự tiếp theo.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, VN-Index vẫn đang tôn trọng xu hướng đi lên (giá nằm trên MA10 ngày) tuy nhiên phiên 19/5 xuất hiện khối lượng bán tăng vọt, động lượng thị trường suy yếu cho thấy thị trường rất có thể sẽ xảy ra nhịp điều chỉnh nhẹ, tích lũy siết cung trước khi vượt đỉnh. Ngoài ra, cung - cầu trên vùng đỉnh cũ đang có biến động nhanh hơn khi Tự doanh và Nước ngoài duy trì bán ròng, nhưng 2 nhóm này có sự mua vào đối với các cổ phiếu đang giữ hỗ trợ ngắn.

Kháng cự ngắn hạn trên khung ngày: 1950 - 2018 điểm.

Xu hướng trung hạn: VN-Index xác nhận nhịp tăng đồng pha trên 2 khung biểu đồ ngày và tuần, vị thế giá hướng lên cùng các tín hiệu tích cực của chỉ báo kỹ thuật. Rung lắc trong ngắn hạn ảnh hưởng đến điểm số trên khung tuần tuy nhiên đây là cơ hội cho các vị thế mua mới. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ vị thế, gia tăng khi thị trường xuất hiện điều chỉnh trên khung ngày.

Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: Thị trường xuất hiện cung chốt lời ngắn hạn đồng thời rung lắc khá mạnh trên vùng đỉnh, do đó có khả năng cần điều chỉnh ngắn hạn để tái tích lũy, siết cung trước khi tiến đến mục tiêu tiếp theo. Nhà đầu tư chuẩn bị các cơ hội mới khi thị trường xuất hiện rung lắc.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự 2: 2084 - 2154

Kháng cự 1: 1950 - 2018

Hỗ trợ: 1586 - 1606

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Thanh khoản ghi nhận cao nhất trong vòng 25 phiên trở lại đây, trong đó cung chốt lời chiếm ưu thế trong phiên cho thấy thị trường có khả năng xảy ra điều chỉnh ngắn hạn, tái tích lũy lại trên vùng đỉnh nhằm siết cung. Hiện tại, xu hướng trên 2 khung biểu đồ ngày và tuần vẫn đang đồng pha, nhịp điều chỉnh ngắn hạn sẽ tạo cơ hội cho nhà đầu tư mua mới hoặc gia tăng vị thế đang sẵn có trong danh mục.

Nhà đầu tư lướt sóng chủ động chốt lời khi các cổ phiếu ngắn hạn đã đạt mục tiêu trong giai đoạn vừa qua.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

Báo cáo ngành Phân bón: KQKD Q1/2026 bùng nổ, triển vọng cả năm tích cực.

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ**

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá chốt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/lỗ hiện tại	Trạng thái
1	DHA	17/03/2026	51-53	56.5	49.5	8.65%	47.00	-9.62%	Nắm giữ
2	DBC	16/04/2026	233-239	25.8	22.0	9.32%	22.25	-4.51%	Nắm giữ
3	TCM	16/04/2026	23.5 - 24	26.3	22.0	10.74%	22.90	-2.55%	Nắm giữ
4	SSI	07/05/2026	28 - 29	28-29	26.5	10.53%	27.80	-1.94%	Nắm giữ
5	VNI	07/05/2026	16.3 - 16.7	16.3 - 16.7	15.4	14.55%	16.95	2.11%	Nắm giữ
6	SHS	07/05/2026	17.2 - 17.8	17.2 - 17.8	16.2	17.14%	17.80	3.49%	Nắm giữ
7	DPM	13/05/2026	26.3 - 26.8	30.0	25.0	12.99%	26.95	2.28%	Nắm giữ
8	HAH	13/05/2026	57 - 58	63.1	54.0	9.74%	55.50	-2.63%	Cắt lỗ
9	PVT	13/05/2026	22 - 23	25.0	21.0	11.11%	23.55	3.74%	Nắm giữ
10	FOX	14/05/2026	83.5 - 85	98.0	79.0	16.32%	86.50	2.61%	Nắm giữ
11	VTP	14/05/2026	66.5 - 68.5	78.0	63.3	15.56%	71.70	7.82%	Nắm giữ
12	VPB	15/05/2026	28 - 29	31 - 33	26.6	12.28%	26.75	-2.90%	Nắm giữ
13	ACB	15/05/2026	22.5 - 23	25.8	21.2	13.41%	22.80	0.22%	Nắm giữ
14	CTG	15/05/2026	35 - 36	39.0	33.1	9.86%	35.80	1.13%	Nắm giữ
15	VIX	19/05/2026	18.5 - 19.5	21 - 22	17.5	13.16%	19.25	2.12%	Nắm giữ
16	VCI	19/05/2026	25 - 26	28.0	24.0	9.80%	25.60	0.00%	Nắm giữ
17	FPT	19/05/2026	74 - 75	80.0	70.0	7.38%	74.50	0.27%	Nắm giữ
18	PHP	19/05/2026	36 - 37	40.0	33.8	9.59%	37.50	3.59%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#)

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- IEA: Tồn kho dầu thương mại chỉ còn đủ dùng trong vài tuần
- Kevin Warsh sắp nhậm chức Chủ tịch Fed vào ngày 22/05
- Tòa án Mỹ bác đơn kiện của Elon Musk đối với OpenAI vì nộp quá thời hạn

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Thủ tướng: Nghiêm cấm quy định thêm thủ tục hành chính, làm tăng chi phí
- Hệ sinh thái Trung tâm Tài chính Hàng hải (IMFC) được định hướng phát triển trong VIFC-HCMC
- Cần Thơ khởi công 2 dự án điện gió tổng vốn đầu tư gần 23.640 tỉ đồng

**LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý**

- 20/05/2026: Xuất nhập khẩu hàng hóa nửa đầu tháng 5/2026
- 21/05/2026: Đảo hạn HĐTL tháng 5

Chỉ số thị trường Việt Nam	19/05/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,912.93	-0.78%	0.92%	13.59%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	32,417.34	21.42%	15.28%	53.24%
HNX	259.50	0.10%	4.61%	4.35%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,681.98	-13.53%	30.92%	48.95%
Upcom	126.19	0.23%	-0.82%	-0.27%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,116.32	3.41%	66.48%	28.94%
P/E VNindex (x)	14.12	-0.77%	-0.07%	4.05%
P/B VNindex (x)	2.18	-0.46%	0.00%	9.00%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE												
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	VHM	1.95%	GVR	-7.00%	GAS	17.53%	MWG	-6.35%	VIC	59.65%	SHB	-8.39%
2	VCB	1.90%	GAS	-6.99%	PLX	14.13%	MBB	-3.65%	VHM	31.71%	TPB	-4.06%
3	VPL	1.22%	PLX	-6.98%	BSR	12.25%	SHB	-3.53%	LPB	26.69%	MBB	-3.47%
4	VRE	1.21%	BSR	-6.88%	VCB	6.80%	HPG	-2.78%	VRE	26.42%	ACB	-2.98%
5	VJC	0.53%	HDB	-2.73%	BID	6.63%	TPB	-2.54%	STB	18.91%	SSB	-1.79%
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	PC1	6.80%	PVD	-6.98%	VTP	13.45%	STG	-12.63%	GEX	48.69%	PC1	-29.40%
2	VCT	5.13%	PHR	-6.97%	BVH	11.46%	PNJ	-5.93%	MCS	25.65%	TMP	-16.76%
3	MSB	3.96%	PVT	-6.92%	DXS	10.82%	VSC	-5.75%	HCM	24.22%	BVH	-16.47%
4	SBT	3.65%	DCM	-5.56%	HCM	8.89%	SIP	-5.71%	BMP	18.30%	BMI	-15.94%
5	GEX	3.43%	DPM	-4.26%	MSB	7.04%	ASM	-5.65%	NVL	16.78%	DGC	-11.68%
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	CTR	6.99%	HRC	-6.96%	HRC	30.17%	FIR	-10.10%	ASP	43.88%	DCL	-32.98%
2	FDC	6.85%	DPR	-6.67%	FDC	23.81%	BTT	-6.74%	CDC	43.40%	VNE	-26.07%
3	TN1	6.82%	PTC	-6.60%	CTR	13.49%	PTC	-6.47%	FDC	34.87%	CRC	-18.71%
4	NVT	5.89%	HII	-6.16%	SRF	9.60%	IDI	-6.05%	TNT	33.77%	HDG	-15.86%
5	ADG	5.54%	SAA	-6.07%	PVP	8.45%	SGR	-5.92%	PVP	31.40%	IMP	-15.62%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
	19/05/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	24,400.65	0.38%	0.21%	6.45%	
Dow Jones	49,363.88	-0.65%	-0.69%	3.03%	
FTSE 100	10,330.55	0.07%	0.60%	-0.18%	
Nikkei 225	60,550.59	-0.44%	-2.99%	15.42%	
S&P 500	7,353.61	-0.67%	-0.80%	8.42%	
Tỷ giá					
USD/VND	26,357.00	0.01%	0.19%	0.09%	
USD/JPY	158.82	0.06%	1.36%	-0.50%	
GBP/USD	1.34	0.75%	-1.47%	0.75%	
EUR/USD	1.17	0.86%	-0.85%	0.86%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	111.28	-0.73%	6.78%	17.45%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.03	0.33%	4.12%	11.40%
Than	USD/T	132.40	-0.08%	1.18%	-2.29%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Gỗ	USD/1000 board feet	593.00	0.68%	2.24%	2.68%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,135.00	0.18%	0.00%	4.90%
Quặng sắt	USD/T	110.33	-0.19%	-0.98%	2.32%
Thép	USD/T	3,182.00	-0.25%	-1.70%	2.48%
Đồng	USD/Lbs	6.17	-1.59%	-3.74%	7.12%
Vàng	USD/t.oz	4,488.63	-1.71%	-5.22%	-4.92%
Bạc	USD/t.oz	73.67	-5.14%	-14.43%	-0.61%
Nông nghiệp					
Cà phê	USd/Lbs	269.80	2.12%	-4.43%	-6.74%
Đường	USd/Lbs	15.04	2.10%	0.87%	5.69%
Cao su	USD Cents / Kg	222.70	0.63%	0.81%	9.49%
Lúa mì	USD/Bu	667.25	0.41%	5.24%	14.99%
Lợn hơi	USd/Lbs	97.93	-0.61%	-2.29%	8.57%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 19/05/2026**

**1. Độ rộng thị trường**

**2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số**

**3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)**

**4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)**

**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCB	6,947,246	6,272,026
VIC	155,398	690,962
GEX	99,875	2,813,692
VIX	72,174	3,756,024
BID	65,769	1,473,850

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VIC	1,274,374	552,000
VHM	71,455	460,500
GEX	33,805	466,800
PNJ	27,134	713,200
POW	21,326	1,175,212

**Top 5 bán**

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	-1,184,616	-1,184,616
VPB	-4,134,316	-4,134,316
ACB	-2,724,216	-2,724,216
SSI	-1,114,316	-1,114,316
MBB	-1,114,316	-1,114,316

**Top 5 bán**

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	-1,514,316	-1,514,316
MBB	-1,114,316	-1,114,316
VCB	-727,416	-727,416
VIB	-1,114,316	-1,114,316
VNM	-528,616	-528,616

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

**ABS** Chứng khoán An Bình *Được vinh danh* Công ty cung cấp Dịch vụ chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2026 **BEST SECURITIES SERVICE** Do FinanceAsia bình chọn